

**Giai đoạn 2019-2020**

a. Phân tích sự biến động của tài sản:

Tài sản ngắn hạn tăng thêm 26,310,321,287,116 đồng tăng 86.44% so với năm 2019 và tỷ trọng chệnh lệch là 13.24%%, ở năm 2020 tài sản ngắn hạn đạt mốc 56,747,258,197,010 đồng chiếm 43.15% trong tổng tài sản. Theo như tình hình thực tế thì giai đoạn này sự ảnh hưởng của COVID-19 là nghiêm trọng nhất, đầu năm 2020 hầu như các sản phẩm thép xây dựng rất ít được tiêu thụ và đến giữa cuối năm khi công tác chống dịch đạt hiệu quả, tình hình kinh doanh đang có dấu hiệu sống lại và nhu cầu về thép cũng tăng lên, HPG đã chủ động tăng nhẹ hàng tồn kho thêm 6,874,899,481,107 đồng so với năm 2019 và tỷ lệ tăng là 0.92%, hàng tồn kho năm 2020 là 26,286,822,229,202 đồng chiếm 19.99% trong tổng tài sản kéo theo đó việc nhập kho tăng sẽ kéo theo việc trích lập dự phòng cũng tăng theo ở năm 2020 là (17,794,815,421) đồng tăng 25.89% so với 2019

Tiền và các khoản tương đương tiền tăng lần lượt là 416,000,046,024 đồng và 8,735,199,000,000 đồng đi kèm theo là tỷ lệ tăng là 24.79% và 304.72% giai đoạn này thanh toán các khoản nợ ngắn hạn tới hạn rất khó khăn do nguồn tiền tắt nghẽn vì yếu tố dịch bệnh, HPG đang chủ động trữ các khoản tương đương tiền để khả năng thanh toán nợ ngắn hạn không bị ảnh hưởng. Các khoản phải thu ngắn hạn tăng mạnh 2,563,393,269,603 đồng, tỷ lệ tăng là 71.98%, HPG đang bị chiếm dụng vốn. Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 6,752,652,322,470 đồng, tỷ lệ tăng là 491.34% theo thuyết minh báo cáo tài chính thì khoản mục này là tiền gửi ngân hàng có kì hạn còn lại không quá 12 tháng, khoản này vừa mang lại 1 khoản thu vừa có thể sử dụng như phương tiện dự trữ khoản tương đương tiền kha khá có khả năng tài trợ cho các khoản nợ ngắn hạn.

Tài sản dài hạn tăng 3,425,083,001,821 đồng với tỷ lệ tăng là 4.8% so với năm 2019 và tỷ trọng chênh lệch là -13.24%, ở năm 2020 tài sản dài hạn đạt mốc 74,764,176,191,827 đồng chiếm 56.85%. Có thể thấy HPG đang có khoản tài sản cố định tăng mạnh 34,312,163,262,177 đồng với tỷ lệ tăng là 109.8% và tài sản dở dang dài hạn giảm mạnh (31,188,106,960,020) đồng, tỷ lệ giảm là 83.31%, trong đó tài sản cố định tăng chủ yếu ở phần tài sản cố định hữu hình với mức tăng là 34,327,697,442,839 đồng, tỷ lệ tăng là 110.81% và phần xây dựng cơ bản dở dang dài hạn tăng chủ yếu ở khoản xây dựng cơ bản dở dang với mức giảm là (31,356,431,293,243) đồng, tỷ lệ giảm 85.47% 🡪Quy mô sản xuất của HPG tăng mạnh ở giai đoạn này. Bất động sản giảm 2.14% tương đương (12,319,537,116) đồng. Về các khoản phải thu dài hạn tăng 277,447,952,447 đồng với tỷ lệ 1000.98% chủ yếu là từ hoạt động cho vay. Đầu tư tài chính dài hạn tăng 125,290,989,669 đồng tỷ lệ tăng 273.6% tăng chủ yếu là khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn.

b. Phân tích cơ cấu phân bổ tài sản:

Trong tổng tài sản thì tỷ trọng tài sản ngắn hạn năm 2019 chiếm 29.91% năm 2020 chiếm 43.15 %(so với năm 2019 thì năm 2020 tăng 13.24%). Trong khi đó tài sản dài hạn năm 2019 chiếm 70.09% năm 2020 chiếm 56.85%(so với năm 2019 thì năm 2020 giảm 13.24%).

- Việc tăng tỷ trọng Tài sản ngắn hạn là do tăng tỷ trọng tiền và các khoản tương đương tiền 4.47% năm 2019 đến năm 2020 chiếm 10.41% ( tăng 5.95%)🡪Khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn tới hạn của HPG được đảm bảo hơn.

- Tỷ trọng tài sản dài hạn giảm nhưng tỷ trọng tài sản cố định lại tăng mạnh, cụ thể năm 2019 là 30.7% năm 2020 là 49.85 % (tăng 19.15%) 🡪Như vậy việc tăng tỷ trọng tài sản cố định hữu hình chứng tỏ công ty đang mở rộng kinh doanh.

**Giai đoạn 2020-2021:**

a. Phân tích sự biến động của tài sản:

Tài sản ngắn hạn tăng thêm 37,407,601,451,294 đồng tăng 65.92% so với năm 2020 và tỷ trọng chệnh lệch là 9.68%, ở năm 2021 tài sản ngắn hạn đạt mốc 94,154,859,648,304 đồng chiếm 52,83% trong tổng tài sản. Theo như tình hình thực tế thì năm 2021 là năm mà sự ảnh hưởng của COVID-19 giảm dần và kéo theo dó là sự tái hoạt động của nhiều doanh nghiệp ở Việt Nam, các công trình xây dựng tái khởi động số lượng lớn nên nhu cầu về thép cũng tăng khá nhanh, nắm bắt được nhu cầu này HPG đã chủ động tăng hàng tồn kho thêm 15,847,671,703,008 đồng so với năm 2020 và tỷ lệ tăng là 60.92%, hàng tồn kho năm 2021 là 42,134,493,932,210 đồng chiếm 23,64%, sự tăng lên của hàng tồn kho có thể là do quy mô sản suất kinh doanh của công ty tăng lên. Nhưng sự tăng lên này chỉ được đánh giá là hợp lý khi quá trình mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả, việc nhập kho tăng mạnh sẽ kéo theo việc trích lập dự phòng cũng tăng mạnh ở năm 2021 là (148,979,875,748) đồng tăng 172.15% so với 2020.

Tiền và các khoản tương đương tiền tăng lần lượt là 4,221,985,368,282 đồng và 4,553,290,895,620 đồng đi kèm theo là tỷ lệ tăng là 201.59% và 39.25%. Các khoản phải thu ngắn hạn có tăng 25.11% trong đó phải thu ngắn hạn khách hàng tăng đến 25.92% tương đương 1,023,608,729,093 đồng, HPG đang bị chiếm dụng vốn. Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 10,109,159,940,698 đồng, tỷ lệ tăng là 134.29% theo thuyết minh báo cáo tài chính thì khoản mục này là tiền gửi ngân hàng có kì hạn còn lại không quá 12 tháng, khoản này vừa mang lại 1 khoản thu vừa có thể sử dụng như phương tiện dự trữ khoản tương đương tiền kha khá có khả năng tài trợ cho các khoản nợ ngắn hạn.

Tài sản dài hạn tăng 9,317,386,518,118 đồng với tỷ lệ tăng là 12.49% so với năm 2020 và tỷ trọng chênh lệch là -9.68%, ở năm 2021 tài sản dài hạn đạt mốc 84,081,562,709,945 đồng chiếm 47.17% trong tổng tài sản. Tài sản cố định và tài sản dở dang dài hạn tăng lần lượt là 3,719,184,603,867 đồng tương đương với tỷ lệ tăng là 5.67% và 3,451,485,890,719 đồng với tỷ lệ tăng là 55.25%, tài sản cố định tăng chủ yếu ở phần tài sản cố định hữu hình với mức tăng là 3,436,306,061,566 đồng, tỷ lệ tăng là 5.26% và phần xây dựng cơ bản dở dang dài hạn, theo thuyết minh báo cáo tài chính thì khoản tăng này là nhờ các dự án đang trong quá trình xây dựng cơ bản dở dang như Khu liên hợp và nhà máy với mức tăng là 2,960,542,575,560 đồng, tỷ lệ tăng 55.56% với tỷ lệ tăng khá cao thì có thể thấy HPG đang muốn mở rộng quy mô về kinh doanh. Bất động sản giảm 2.85% tương đương (16,086,218,678.) đồng, chủ yếu giảm nhờ giá trị hào mòn lũy kế đã tăng (32,974,519,236.) đồng với tỷ lệ tăng là 28.03%. Về các khoản phải thu dài hạn tăng 504,069,400,538 đồng với tỷ lệ 165.18% chủ yếu là từ hoạt động cho vay, riêng đầu tư tài chính dài hạn chưa thể đánh giá chính xác tăng giảm ra sao.

b. Phân tích cơ cấu phân bổ tài sản:

Trong tổng tài sản thì tỷ trọng tài sản ngắn hạn năm 2020 chiếm 43.15% năm 2021 chiếm 52.83 %(so với năm 2020 thì năm 2021 tăng 9.68 %). Trong khi đó tài sản dài hạn năm 2020 chiếm 56.85% năm 2021 chiếm 47.17%(so với năm 2020 thì năm 2021 giảm 9.68%).

- Việc tăng tỷ trọng Tài sản ngắn hạn là do tăng tỷ trọng hàng tồn kho 19.99% năm 2019 đến năm 2020 chiếm 23.64% ( tăng 3.65%) 🡪HPG muốn tập trung vào phân phối và chiếm thị phần hơn

- Tỷ trọng tài sản dài hạn giảm do tỷ trọng đầu tư tài chính giảm, cụ thể năm 2020 là 0.13% năm 2021 là 0.0038 % (giảm 0.1262%) 🡪Do giai đoạn 2019-2020 HPG đã gần như hoàn thành toàn bộ khoản xây dựng cơ bản dở dang nên giai đoạn này tài sản dài hạn không tăng thêm nữa.

**So sánh tỷ trọng tài sản ngắn/dài hạn với công ty cùng ngành trong năm 2021:**



+ Tài sản NH của VNSTEEL chiếm 48.9% trong tổng TS con số này thấp hơn so với HPG 3.9%, chủ yếu do tiền và các khoản tương đương tiền của VNSTEEL nhỏ hơn 4.7% so với HPG điều này thể hiện khả năng thanh toán của VNSTEEL thấp hơn 4.7% so với HPG. Kế đến là các khoản phải thu ngắn hạn của VNSTEEL chiếm tỷ trọng khá cao là 10.2% VNSTEEL đang bị chiếm dụng vốn mạnh, đồng thời con số này ở HPG chỉ nằm ở mức là 4.3%.

\_Đầu tư tài chính ngắn hạn ở VNSTEEL chỉ chiếm tỷ trọng là 2.9% trong tổng TS, nguyên nhân có thể là do công ty này đang bị chiếm dụng vốn dẫn đến thiếu khả năng đầu tư, ở HPG thì đầu tư tài chính NH chiếm đến 10.23% và đồng thơi nguồn đầu tư ngắn hạn này chủ yếu nằm ở tiền gửi NH kì hạn còn lại không quá 12 tháng

🡪Điều này chỉ ra khả năng tài chính của HPG là tốt hơn nhiều so với công ty cùng ngành là VNSTEEL

\_Hàng tồn kho tính đến 31/12/2021 của 2 công ty chiếm tỷ trọng khá cao trong tổng nguồn vốn cụ thể 25.3% ở VNSTEEL và 23.64% ở HPG, dấu hiệu rõ nhất cho việc cạnh tranh thị phần vào năm tới đã được 2 công ty chuẩn bị tốt.

+Về phần tài sản DH thì VNSTEEL phân bổ ở mức 51.1% trong tổng TS và HPG phân bổ ở mức 47.17%, VNSTEEL đang có vẻ đang có xu hướng mở rộng qui mô hơn so với HPG trong năm 2021. Cụ thể, tài sản cố định của VNSTEEL chỉ chiếm 12.2% tổng TS và con số này ở HPG là 38.87%, trong khi đó tài sản dở dang dài hạn của VNSTEEL chiếm tới 22.1% tổng TS và ở HPG con số này chỉ khiêm tốn ở mốc 5.44% 🡪Năm trước đó là năm 2020 HPG đã tiến hành mở rộng quy mô kinh doanh rồi và thời điểm hiện tại VNSTEEL mới đang có dấu hiệu mở rộng qui mô kinh doanh, có thể nói HPG đã đi trước VNSTEEL và đang nắm lợi thế về cơ sở vật chất phục vụ cho việc sản xuất, kinh doanh tốt hơn.